TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT TP HCM KHOA CNTT

MÔN HỌC LẬP TRÌNH HƯỚNG ĐỐI TƯỢNG BÀI THỰC HÀNH CHƯƠNG 2: LỚP VÀ ĐỐI TƯỢNG

Bài 1: Viết lớp Rectangle có các thành viên dữ liệu **private** là **len** va **wid** (lần lượt biễu diễn chiều dài và chiều rộng của hình chữ nhất, là các số không âm). Lớp này có:

- Một default constructor với giá trị mặc định của **len** và **wid** là 10
- Một constructor nhận 02 đối số nguyên biểu diễn chiều dài và chiều rộng (lớn hơn 0 và nhỏ hơn hoặc bằng 20).
- Các phương thức public để thay đổi chiều dài và chiều rộng (các phương thức "set").
- Các phương thức public để truy xuất chiều dài và chiều rộng (các phương thức "get").
- Các phương thức public để tính và trả về chu vi, đường chéo (số thực double),
 và diện tích của hình chữ nhật.
- Một phương thức public để xuất hình chữ nhật ra màn hình theo dạng [dài x rộng].
- Một phương thức public để xác định một hình chữ nhật có là hình vuông hay không?
- Một phương thức public để vẽ hình chữ nhật ra màn hình theo một ký tự chỉ đinh (hình chữ nhất đặc).

Ghi chú:

- Tập tin rect.h chứa giao tiếp (interface) public cho lớp Rectangle.
- Tâp tin rect.cpp chứa cài đặt (implementation) private của các hàm thành viên.
- Tập tin rectTest.cpp là tập tin của client/uer dùng để test lớp Rectangle. Tập tin này có nội dung như sau:

Lập trình hướng đối tượng – Thực hành

```
#include <iostream>
#include <cstdlib>
#include "rect.h"
using namespace std;
int main( void )
{
 Rectangle a;
                     // test rectangle -- default constructor
  Rectangle b(12, 20); // parameterized constructor
  Rectangle c(-5, 15); // invalid length
 cout << "Rectangle A = ";
 a.display();
 cout << endl;
 cout << "Rectangle B = ";
 b.display();
 cout << endl;
 cout << "Rectangle C = ";
 c.display();
 cout << endl << endl;
 int newLen, newWid; // input vars for update
 cout << "Enter new length and width for rectangle A: ";
 cin >> newLen >> newWid;
 a.setLength( newLen );
 a.setWidth( newWid );
 cout << "New rectangle A: ";
 a.display();
 cout << endl;
 cout << "Perimeter = " << a.perimeter() << endl;</pre>
```

Lập trình hướng đối tượng – Thực hành

```
cout << "Diagonal = " << a.diagonal() << endl;
cout << "Area = " << a.area() << endl;
cout << "Rectangle A is ";
if( !a.isSquare() )
    cout << "not ";
cout << "a square." << endl << endl;
cout << "Rectangle A:" << endl;
a.draw( '*' );
cout << endl;
return 0;
}</pre>
```